

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2024/HS-ST  
Ngày: 25/4/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Dung  
Ông Nguyễn Sơn Hóa

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Hồng Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu Trung tâm - Phòng xét xử trực tuyến tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và điểm cầu Thành phần - Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

**Phan Văn H**, sinh năm 1979; Nơi thường trú: xóm 6, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định; Nơi ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn H1 (sinh năm 1949) và bà: Phạm Thị M (sinh năm 1953); Có vợ là: Bùi Thị H2, sinh năm 1984 và có 04 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2017; Danh chỉ bản số 745, lập ngày 19/12/2023 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 246/2011/HSST ngày 13/6/2011 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 22/8/2011, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/12/2012 (đã được xóa án tích).

Bị bắt quả tang: ngày 18/12/2023; tạm giữ: từ ngày 19/12/2023; tạm giam: từ ngày 28/12/2023; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại trước số 45, ngõ 42/58 Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, tổ công tác công an phường Thịnh Liệt phát hiện bắt quả tang Phan Văn H có hành vi cất giấu tại lòng bàn tay trái 01 gói ngoài bọc giấy bạc màu trắng kích thước khoảng (01x01)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, H khai nhận là ma túy loại heroine vừa mua về mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong gói vật chứng nghi ma túy, đưa H về trụ sở để xác minh làm rõ. Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ của H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei1: 357723104372475, số Imei2: 357723106372473, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 8438/KL-KTHS ngày 25/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,161 gam.

Quá trình điều tra, Phan Văn H khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ 50 phút ngày 18/12/2023, H đi bộ một mình đến cuối ngõ 1277 Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây H gặp và mua của một người nam giới không quen biết 01 gói ma túy heroine với giá 100.000 đồng, sau khi mua được ma túy H cầm ở tay trái của mình và đi nơi để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đi đến trước số 45, ngõ 42/58 Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội thì bị lực lượng công an kiểm tra, lập biên bản thu giữ niêm phong gói ma túy và đưa về trụ sở để làm việc.

Ngày 18/12/2023 công an phường Thịnh Liệt tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Phan Văn H, kết quả: Dương tính (có sử dụng chất ma túy).

Ngày 18/12/2023 cơ quan công an đã dẫn giải Phan Văn H đi xác định được địa điểm mua ma túy tại cuối ngõ 1277 Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội, nhưng không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho H nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei1: 357723104372475, số Imei2: 357723106372473, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của Phan Văn H, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 53/CT-VKSHM ngày 20 tháng 3 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Phan Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

\* Tại phiên tòa: Bị cáo Phan Văn H khai nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng đã truy tố và bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Phan Văn H mức hình phạt từ 14 tháng tù đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,161 gam Heroine; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại khu vực trước số 45, ngõ 42/58 Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Phan Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,161 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác công an phường Thịnh Liệt phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự. Hành vi đó không những đã vi phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Phan Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn H thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Phan Văn H có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xóa án tích, nhưng cho thấy tuy đã được các cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục, nhưng bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Phan Văn H là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bao niêm phong bên trong có 0,161 gam ma túy loại Heroin, là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imei1: 357723104372475, số Imei2: 357723106372473 thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với đối tượng bán ma túy cho Phan Văn H, quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý là đúng.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phan Văn H 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Phan Văn H.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong có 0,161 gam ma túy loại Heroin.

- Trả lại cho bị cáo Phan Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei1: 357723104372475, số Imei2: 357723106372473.

*(Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo Phiếu nhập kho số NK2024-0107 ngày 25 tháng 3 năm 2024).*

4. Về án phí: Bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND, VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai;
- Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Phương Minh**